

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 30/2009/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 4 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố****ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 93/2001/ND-CP ngày 12 tháng 12 năm 2001 của Chính phủ về phân cấp quản lý một số lĩnh vực cho thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 731/TTg ngày 03 tháng 10 năm 1996 của Thủ tướng Chính phủ thành lập Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định số 100/2000/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển giao Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp cấp tỉnh trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố tại Công văn số 2101/BQL-KCN-HCM ngày 08 tháng 10 năm 2008, Công văn số 278/BQL-KCN-HCM ngày 12 tháng 02 năm 2009 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 242/TTr-SNV ngày 25 tháng 02 năm 2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trưởng Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố, Thủ trưởng các Sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trung Tín

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 30/2009/QĐ-UBND
ngày 13 tháng 4 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Ban Quản lý Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là Ban Quản lý) là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, có tư cách pháp nhân, có con dấu hình quốc huy; thực hiện chức năng trực tiếp quản lý các khu chế xuất (gọi tắt là KCX), các khu công nghiệp (gọi tắt là KCN) trên địa bàn thành phố; quản lý và tổ chức thực hiện chức năng cung ứng dịch vụ hành chính công và dịch vụ hỗ trợ khác có liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh cho nhà đầu tư trong KCX, KCN.

2. Ban Quản lý chịu sự chỉ đạo và quản lý về tổ chức, biên chế, chương trình kế hoạch công tác và kinh phí hoạt động của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của các Bộ, ngành quản lý về ngành, lĩnh vực có liên quan; có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố trong công tác quản lý KCX, KCN.

3. Ban Quản lý thực hiện chế độ tự chủ kinh phí hoạt động theo quy định tại Quyết định số 42/2008/QĐ-BTC ngày 25 tháng 6 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về ban hành Quy chế tự chủ kinh phí hoạt động của Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý

1. Tham gia ý kiến, xây dựng và trình các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và tổ chức thực hiện các công việc:

a) Tham gia ý kiến với Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân thành phố trong việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch có liên quan đến hoạt động đầu tư, phát triển KCX, KCN;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng quy chế phối hợp làm việc với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố hoặc các cơ quan có liên quan để thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và tổ chức thực hiện;

c) Xây dựng chương trình, kế hoạch về xúc tiến đầu tư phát triển KCX, KCN trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và tổ chức thực hiện;

d) Xây dựng kế hoạch hàng năm và 5 năm về phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu của KCX, KCN trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và tổ chức thực hiện;

đ) Dự toán ngân sách, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển hàng năm của Ban Quản lý trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

2. Giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư tại KCX, KCN và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền.

3. Nhận báo cáo thống kê, báo cáo tài chính của doanh nghiệp hoạt động trong KCX, KCN; đánh giá hiệu quả đầu tư trong KCX, KCN.

4. Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc xây dựng và quản lý hệ thống thông tin về KCX, KCN thuộc thẩm quyền quản lý.

5. Báo cáo định kỳ với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình: xây dựng và phát triển KCX, KCN; việc cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đầu tư; triển khai và hoạt động của dự án đầu tư; thực hiện các nghĩa vụ đối với nhà nước; thu hút và sử dụng lao động; thực hiện các quy định của pháp luật lao động và giải quyết tranh chấp lao động và thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường sinh thái trong KCX, KCN.

6. Tổ chức phong trào thi đua và khen thưởng cho doanh nghiệp trong KCX, KCN.

7. Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong KCX, KCN.

8. Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và quy định của Ủy ban nhân dân thành phố về quản lý tài chính, tài sản, ngân sách được giao; thu và quản lý sử dụng các loại phí, lệ phí; nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài về các lĩnh vực có liên quan đến đầu tư xây dựng và phát triển KCX, KCN; quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức của Ban Quản lý; giới thiệu việc làm cho công nhân lao động làm việc tại KCX, KCN.

9. Cấp giấy phép kinh doanh đối với hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đã được cấp giấy phép đầu tư hoặc giấy chứng nhận đầu tư vào khu công nghiệp, khu chế xuất sau khi có ý kiến chấp thuận bằng văn bản của Bộ Công Thương.

10. Cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng đối với công trình xây dựng cho tổ chức trong khu công nghiệp, khu chế xuất.

11. Tổ chức thực hiện thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và theo hướng dẫn hoặc ủy quyền của các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân thành phố.

Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 3. Tổ chức bộ máy của Ban Quản lý

1. Ban Quản lý gồm Trưởng ban, một số Phó Trưởng ban; Ban Quản lý có bộ máy giúp việc gồm các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các đơn vị trực thuộc.

2. Trưởng Ban Quản lý do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm. Phó Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý.

3. Trưởng ban có trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Ban Quản lý, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố và pháp luật về hoạt động và hiệu quả hoạt động của Ban Quản lý và của KCX, KCN.

4. Các Phó Trưởng ban giúp Trưởng ban thực hiện một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

5. Trưởng Ban Quản lý quyết định thành lập, giải thể, xác định số lượng, tên gọi các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Ban sau khi có thỏa thuận của Sở Nội vụ bằng văn bản.

6. Theo yêu cầu công tác, Trưởng ban có trách nhiệm trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập các đơn vị trực thuộc để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

7. Biên chế của Ban Quản lý được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm.

Điều 4. Các tổ chức Đảng, đoàn thể hoạt động tại KCX, KCN thành phố được tổ chức và hoạt động theo quy định.

Chương IV

CÁC MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 5. Đối với các Bộ, ngành Trung ương

1. Trưởng ban có nhiệm vụ báo cáo định kỳ với các Bộ, ngành Trung ương về những vấn đề liên quan đến hoạt động của KCX, KCN thành phố.

2. Những trường hợp vượt quá thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố, được sự ủy nhiệm của Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban Quản lý được phép trực tiếp báo cáo Thủ tướng Chính phủ hoặc các Bộ, ngành Trung ương để giải quyết.

Điều 6. Đối với Ủy ban nhân dân thành phố

1. Trưởng ban báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố tình hình và kết quả tổ chức hoạt động của KCX, KCN thành phố và của Ban Quản lý; tham dự các cuộc họp do Ủy ban nhân dân thành phố triệu tập; thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quyết định và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố đối với các lĩnh vực được phân công, ủy quyền.

2. Trưởng ban báo cáo, xin chỉ thị của Ủy ban nhân dân thành phố để giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền.

3. Đối với những vấn đề liên quan đến KCX, KCN thành phố, giữa Ban Quản lý với các Sở - ngành thành phố và Ủy ban nhân dân quận - huyện chưa có sự nhất trí,

Trường ban phải báo cáo đầy đủ ý kiến và kiến nghị của các đơn vị đề Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

Điều 7. Đối với các Sở - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện thành phố

1. Ban Quản lý quan hệ phối hợp với các Sở - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, các tổ chức chính trị xã hội của thành phố để thực hiện nhiệm vụ được giao. Ban Quản lý tham gia ngay từ đầu cùng với Sở - ngành chức năng trong việc quy hoạch, tổ chức quản lý và phát triển các KCX, KCN.

2. Ban Quản lý chủ trì phối hợp với các Sở - ngành trong việc xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển, chính sách, cơ chế quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của KCX, KCN thành phố; trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt dự toán, tổng biên chế lao động của Ban Quản lý theo từng thời kỳ.

3. Ban Quản lý phối hợp với các Sở - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện và đơn vị liên quan trong việc lập quy hoạch và quản lý quy hoạch KCX, KCN, nắm tình hình bồi thường, giải phóng mặt bằng để xây dựng các KCX, KCN, xây dựng hạ tầng ngoài tường rào, nhà ở công nhân và an ninh - trật tự KCX, KCN.

4. Các Sở - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ và hỗ trợ Ban Quản lý hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Điều 8. Quan hệ với Công ty phát triển hạ tầng KCX, KCN

1. Công ty phát triển hạ tầng hoạt động phù hợp với giấy phép đầu tư hoặc quyết định chấp thuận đầu tư, tuân thủ theo Điều lệ KCX, KCN do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; chịu sự kiểm tra, giám sát của Ban Quản lý trong phạm vi quy định của pháp luật và ủy quyền của các cấp có thẩm quyền.

2. Ban Quản lý thực hiện việc quản lý đối với các Công ty phát triển hạ tầng về việc tổ chức xây dựng và quản lý thực hiện quy hoạch chi tiết, tiến độ xây dựng, phát triển KCX, KCN bao gồm: tham gia quy hoạch phát triển công trình kết cấu hạ tầng; quy hoạch bố trí ngành nghề; đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng trong KCX, KCN.

3. Hướng dẫn, giám sát, kiểm tra việc thu và sử dụng phí duy tu bảo dưỡng cơ sở hạ tầng theo quy chế do Bộ Tài chính ban hành; xây dựng chương trình và cùng thực hiện việc vận động đầu tư trong và ngoài nước vào KCX, KCN.

Điều 9. Quan hệ với doanh nghiệp trong KCX, KCN

Ban Quản lý có trách nhiệm quản lý toàn diện doanh nghiệp trong KCX, KCN theo giấy phép đầu tư, điều lệ KCX, KCN và sự ủy quyền của các Bộ, ngành, Ủy ban

nhân dân thành phố; hướng dẫn, giám sát, kiểm tra và xử lý các vấn đề phát sinh của doanh nghiệp KCX, KCN thuộc phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của Ban Quản lý theo quy định của pháp luật và theo cơ chế quản lý “Một cửa, tại chỗ”.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Trưởng Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố có trách nhiệm phối hợp với Thủ trưởng các Sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện có liên quan để có kế hoạch và biện pháp phối hợp chặt chẽ, đồng bộ thực hiện đúng các quy định của Quy chế này.

Điều 11. Căn cứ Quy chế này, Trưởng Ban Quản lý có trách nhiệm ban hành Nội quy, Quy chế làm việc của Ban Quản lý, tổ chức sắp xếp các phòng - ban, các đơn vị trực thuộc; bố trí cán bộ, công chức phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, bảo đảm phát huy tốt hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước của Ban Quản lý đã được giao.

Điều 12. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc hoặc có những điểm không còn phù hợp với quy định của Nhà nước, Trưởng Ban Quản lý có trách nhiệm kịp thời báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, điều chỉnh sửa đổi, bổ sung Quy chế này cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trung Tín